

**QUYẾT ĐỊNH**

*Về việc công bố Chuẩn đầu ra các chương trình đào tạo Đại học*

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM**

Căn cứ Nghị định số 31/CP ngày 04/4/1994 của Chính phủ về việc thành lập Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Thông tư 08/2014/TT-BGD&ĐT ngày 20/3/2014 của Bộ Trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo V/v ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của đại học vùng và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

Căn cứ Công văn số 2196/BGDĐT-GDĐH ngày 22/4/2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn xây dựng và công bố chuẩn đầu ra ngành đào tạo;

Căn cứ Quyết định 2424/QĐ-ĐHTN ngày 22/10/2015 của Giám đốc Đại học Thái Nguyên V/v Ban hành quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Đại học Thái Nguyên, các cơ sở giáo dục đại học thành viên và đơn vị trực thuộc;

Căn cứ Quyết định số 2555/QĐ-ĐHTN ngày 30/12/2014 của Giám đốc Đại học Thái Nguyên về việc ban hành quy định về công tác khảo thí và đảm bảo chất lượng giáo dục của Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Đề án của Trường Đại học Nông Lâm V/v Triển khai xây dựng, rà soát, điều chỉnh chuẩn đầu ra các chương trình đào tạo;

Xét đề nghị của Hội đồng Khoa học và Đào tạo trường;

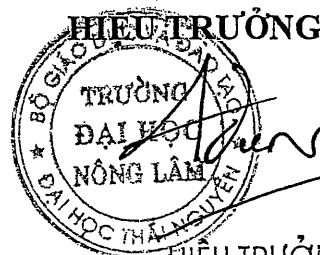
**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành “Chuẩn đầu ra 25 chương trình đào tạo đại học của Trường Đại học Nông Lâm” kèm theo quyết định này.

**Điều 2.** Thủ trưởng các đơn vị, toàn thể giảng viên, CBVC và HSSV trong trường chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

**Nơi nhận:**

- Như điều 2;
- BGH (để b/c);
- Lưu VT, KT & ĐBCLGD.



HIỆU TRƯỞNG  
PGS.TS. Trần Văn Điền

## DANH SÁCH CHUẨN ĐẦU RA 25 CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC

(Kèm theo quyết định số 746/QĐ-ĐHNL ngày 16 tháng 5 năm 2018)

TT	Các chương trình đào tạo	Khoa quản lý
01	Quản lý đất đai	Quản lý tài nguyên
02	Địa chính môi trường	Quản lý tài nguyên
03	Du lịch sinh thái và Quản lý tài nguyên	Quản lý tài nguyên
04	Quản lý kinh doanh bất động sản	Quản lý tài nguyên
05	Khoa học cây trồng	Nông học
06	Nông nghiệp công nghệ cao	Nông học
07	Bảo vệ thực vật	Nông học
08	Chăn nuôi - Thú y	Chăn nuôi thú y
09	Dược thú y	Chăn nuôi thú y
10	Thú y	Chăn nuôi thú y
11	Công nghệ thực phẩm	CNSH & CNTP
12	Công nghệ sinh học	CNSH & CNTP
13	Kinh tế nông nghiệp	Kinh tế và PTNT
14	Xuất nhập khẩu nông lâm sản	Kinh tế và PTNT
15	Quản trị kinh doanh nông nghiệp	Kinh tế và PTNT
16	Khoa học môi trường	Môi trường
17	Quản lý tài nguyên rừng	Lâm nghiệp
18	Công nghệ kỹ thuật môi trường	Môi trường
19	Quản lý thông tin	Môi trường
20	Đảm bảo chất lượng và An toàn thực phẩm	CNSH & CNTP
21	Kỹ thuật thực phẩm	CNSH & CNTP
22	Lâm sinh	Lâm nghiệp
23	Nông lâm kết hợp	Lâm nghiệp
24	Phát triển nông thôn	Lâm nghiệp
25	Công nghệ sau thu hoạch	CNSH & CNTP

# CHUẨN ĐẦU RA CHUYÊN NGÀNH CHĂN NUÔI THÚ Y

## I. GIỚI THIỆU CHƯƠNG TRÌNH

### 1.1. Giới thiệu chung

- Tên chuyên ngành đào tạo: Chăn nuôi thú y (*Animal Science and Veterinary Medicine*)
- Mã ngành đào tạo: 7 62 01 05
- Trình độ đào tạo: Đại học
- Thời gian đào tạo: 4 năm
- Bằng được cấp: Kỹ sư Chăn nuôi thú y

### 1.2. Mục tiêu chung

Mục tiêu của chuyên ngành Chăn nuôi thú y là đào tạo cho sinh viên các kỹ năng và kiến thức để đảm nhận vị trí nghề nghiệp trong lĩnh vực chăn nuôi thú y; có khả năng nghiên cứu hoặc tiếp tục học cao hơn trong lĩnh vực này.

\* Mục tiêu cụ thể:

- Có sức khỏe, phẩm chất chính trị và đạo đức tốt.
- Vận dụng tốt các kiến thức khoa học cơ bản, cơ sở ngành và kiến thức chuyên ngành vào lĩnh vực chăn nuôi thú y.
- Vận dụng thành thạo kiến thức kỹ năng nghề nghiệp để giải quyết các vấn đề trong thực tiễn sản xuất.
- Có khả năng hình thành ý tưởng mới, tư duy sáng tạo, đóng góp các sáng kiến, kỹ thuật mới cho ngành nghề
- Có kỹ năng giao tiếp tốt, làm việc độc lập và làm việc nhóm, nắm bắt kịp thời các nhu cầu xã hội phục vụ phát triển ngành nghề.

### 1.3. Định hướng của sinh viên sau tốt nghiệp

- *Vị trí công tác:* cán bộ kỹ thuật, cán bộ quản lý, cán bộ nghiên cứu thuộc lĩnh vực Chăn nuôi - Thú y.

- *Nơi làm việc:*

- + Các cơ sở chăn nuôi, sản xuất và kinh doanh vật tư chăn nuôi, thú y...
- + Cơ quan Thú y vùng, Chi cục, trạm Chăn nuôi và Thú y, Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc thú y, cơ sở kiểm dịch động vật, các cơ sở dịch vụ nông nghiệp...

- + Các Bộ, Cục, Vụ, Viện thuộc chuyên ngành từ trung ương đến địa phương
- + Các cơ sở đào tạo thuộc chuyên ngành từ dạy nghề đến bậc đại học.
- + Các tổ chức, cơ sở nghiên cứu chăn nuôi trong nước và quốc tế.

## **II. CHUẨN ĐẦU RA CỦA CHƯƠNG TRÌNH**

### **2.1. Về Kiến thức**

1. Hiểu và ứng dụng được nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác - Lênin; Tư tưởng Hồ Chí Minh; Chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước vào thực tiễn nghề nghiệp và đời sống.
2. Vận dụng được các kiến thức cơ bản trong lĩnh vực khoa học xã hội – nhân văn và khoa học tự nhiên phù hợp với chuyên ngành Chăn nuôi - Thú y.
3. Hiểu và ứng dụng tốt các kiến thức cơ sở ngành để tổ chức chăn nuôi, bảo vệ sức khỏe vật nuôi.
4. Vận dụng tốt kiến thức chuyên ngành để thực hiện các quy trình chăm sóc, nuôi dưỡng, chẩn đoán và phòng, trị bệnh cho vật nuôi, tổ chức, quản lý sản xuất chăn nuôi, thú y.
5. Vận dụng các kiến thức về kinh doanh, marketing và các kiến thức hỗ trợ khác để khởi nghiệp và phát triển dịch vụ chăn nuôi, thú y.
6. Biết đề xuất và thực hiện đề tài nghiên cứu thuộc lĩnh vực chăn nuôi thú y.

### **2.2. Kỹ năng**

7. Thành thạo việc lựa chọn, đánh giá chất lượng nguyên liệu và xây dựng được khẩu phần ăn cho từng đối tượng vật nuôi.
8. Thực hiện được việc chọn lọc con giống và nhân giống vật nuôi.
9. Thành thạo các kỹ năng về chăm sóc, nuôi dưỡng từng đối tượng vật nuôi.
10. Thực hiện được việc chẩn đoán, phòng và điều trị bệnh cho vật nuôi.
11. Biết tư vấn chuyên môn, chuyển giao khoa học kỹ thuật thuộc lĩnh vực chăn nuôi, thú y.
12. Biết quản lý, kinh doanh, sản xuất trong lĩnh vực chăn nuôi, thú y.
13. Ứng dụng được công nghệ thông tin trong tổ chức, quản lý sản xuất, quảng bá sản phẩm và khởi nghiệp.

14. Có kỹ năng giao tiếp, thuyết trình, đàm phán, làm việc độc lập và làm việc nhóm hiệu quả. Trình độ tiếng Anh: B1 trở lên.

### **2.3. Thái độ và phẩm chất đạo đức**

15. Có đạo đức nghề nghiệp, thái độ làm việc nghiêm túc và thực hiện quyền lợi động vật.

16. Hiểu biết chung về các vấn đề xã hội và các văn bản pháp luật liên quan đến lĩnh vực chăn nuôi, thú y.

## **III. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH**

### **3.1. Điều kiện tuyển sinh**

Đáp ứng được yêu cầu quy chế tuyển sinh ĐH, CĐ của Bộ GD & ĐT.

### **3.2. Thực hiện chương trình**

- Sinh viên được cấp tài khoản cá nhân để đăng ký học, xem lịch học, lịch thi, kết quả học tập....

- Được tham khảo các tài liệu, giáo trình tại Thư viện trường Đại học Nông Lâm Thái Nguyên và Trung tâm học liệu ĐH Thái Nguyên.

- Hình thức đào tạo: theo hệ thống tín chỉ; Trong quá trình học tập, sinh viên được đi thực tập nghề nghiệp, thực tập tốt nghiệp tại các trang trại, các công ty thuốc, thức ăn chăn nuôi trong và ngoài nước.

- Trong quá trình học, sinh viên có cơ hội: tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học, các hội nghị, hội thảo, nhận học bổng từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước, tham gia các hoạt động ngoại khoá, các khoá đào tạo ngắn hạn về kỹ năng nghề nghiệp, kỹ năng mềm do nhà trường và các công ty tổ chức.